TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN SƠN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **33/**2020/QĐST-DS	*Yên Sơn, ngày 10 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31/7/2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 28/2020/TLST- DS ngày 17/6/2020,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

**** Nguyên đơn:*** Ông Phạm Đình Q – sinh năm 1963; Địa chỉ: tổ ..., thị trấn Vị X, huyện V, tỉnh Hà Giang.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: ông Ngô Trung K – sinh năm 1976. Luật sư Văn phòng Luật sư G – Đoàn luật sư tỉnh Hà Giang. Địa chỉ: số nhà ..., đường Ng, thành phố H, tỉnh Hà Giang.

**** Bị đơn:*** **Bà Đoàn Thị H** – sinh năm 1959;

Nơi ĐKHTTT: tổ ..., phường H, thành phố T, tỉnh Tuyên Quang.

Địa chỉ: thôn Y, xã H, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ thanh toán: bà Đoàn Thị H có nghĩa vụ thanh toán cho ông Phạm Đình Q tổng số tiền nợ là 171.600.000đ *(Một trăm bảy mươi mốt triệu sáu trăm nghìn đồng),* trong đó tiền gốc là 120.000.000đ *(một trăm hai mươi triệu đồng)* và tiền lãi là 51.600.000đ *(năm mươi mốt triệu sáu trăm nghìn đồng)*.

Khoản tiền phải trả, kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu bên phải thi hành án chậm trả thì hàng

tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: bà Đoàn Thị H phải chịu tổng cộng 4.290.000đ *(bốn triệu hai trăm chín mươi nghìn đồng)* tiền án phí (Trong đó gồm 50% án phí của bà H = 2.145.000đ; 50% án phí bà H nhận thay ông Q = 2.145.000đ). Do bà H là người cao tuổi nên được miễn phần án phí của bà H là 2.145.000đ *(hai triệu một trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).* Bà H còn phải chịu số tiền án phí là 2.145.000đ *(hai triệu một trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).* Trả lại ông Phạm Đình Q số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 3.000.000đ *(ba triệu đồng)* theo biên lai thu tiền số 0001649 ngày 17/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Yên Sơn;
- Chi cục THADS huyện Yên Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Văn Toàn